

Jdg

Chapter 15

Vietnamese Interlinear

Reference: Vietnamese Bible (1934)

בְּנֵי	אִשְׁתּוֹ	אֶת־	שְׁמוֹשׁוֹ	וַיִּפְקֵד	חַטִּים	קָצִיר־	בֵּימֵי	מֵימִים	וַיְהִי	1
[H1423]	đàn-bà	(đối-tượng)	[H8123]	kiếm-điểm	[H2406]	[H7105a]	ngày	ngày	là	
H1423	H0802	H0853	H8123		H2406		H3117	H3117	H1961	
	לְבֹא:	אָבִיהָ	נָתַנּוּ	וְלֹא־	הַתְּדַרְהָ	אִשְׁתִּי	אֶל־	אָבָאָהּ	וַיֹּאמֶר	עֲזִים
	đến	cha	ban-cho	không	[H2315]	đàn-bà	đến	đến	nói	[H5795]
	H0935	H0001	H5414	H3808	H2315	H0802	H0413	H0935	H0559	H5795

Sau ít lâu, nhằm mùa gặt lúa mì, Sam-sôn đi thăm vợ mình, đem cho nàng một con dê con, và nói rằng: Tôi muốn đi đến cùng vợ tôi trong phòng nàng. Nhưng cha nàng không cho phép người vào,

אָחֻתָּהּ	הֲלֹא	לְמַרְעָךָ	וְאֶתְנַנָּהּ	שְׁנֵאתָהּ	שְׁנֵאֵ	כִּי־	אָמַרְתִּי	אָמַר	אָבִיהָ	וַיֹּאמֶר	2
[H0269]	không	[H4828]	ban-cho	[H8130]	[H8130]	vì	nói	nói	cha	nói	
H0269	H3808	H4828	H5414	H8130	H8130		H0559	H0559	H0001	H0559	
				תַּחְתִּיהָ:	לָךְ	נָא	תְּהִי־	מִלְּנָהּ	טוֹבָהּ	הַקְּטָנָהּ	
				[H8478]	[H????]	xin	là	từ	tốt	nhỏ	
				H8478		H4994	H1961				

bèn nói rằng: Ta ngờ người ghét nó, nên ta đã gả nó cho bạn của người. Em gái nó há chẳng lịch sự hơn nó sao? Vậy, hay lấy em nó thế cho.

עִמָּם	אָנִי	עָשָׂה	כִּי־	מִפְּלִשְׁתִּים	הַפְּעַם	נִקִּיתִי	שְׁמוֹשׁוֹ	לָהֶם	וַיֹּאמֶר	3
với	[H0589]	làm	vì	người-Phi-li-tin	[H6471]	[H5352]	[H8123]	[H????]	nói	
	H0589			H6430	H6471	H5352	H8123		H0559	
									רָעָה:	
									ác	

Sam-sôn đáp rằng: Nếu lần này ta làm hại cho dân Phi-li-tin, thì ta cũng vô tội.

אֶל־	זָנַב	וַיִּנֶּן	לְפָדִים	וַיִּקַּח	שׁוּעָלִים	מֵאוֹת	שְׁלֹשׁ־	וַיִּלְכֹּד	שְׁמוֹשׁוֹ	וַיִּלְךְ	4
đến	[H2180]	[H6437]	[H3940]	lấy	[H7776]	trăm	ba	chiếm	[H8123]	đi	
H0413	H2180	H6437	H3940	H3947	H7776	H3967	H7969	H3920	H8123	H3212	
			בַּתְּנֶה:	הַזָּנָבוֹת	שְׁנֵי	בֵּין־	אֶחָד	לְפִיד	וַיִּשֶׂם	זָנַב	
			[H8432]	[H2180]	hai	giữa	một	[H3940]	đặt	[H2180]	
			H8432	H2180	H8147	H0996	H0259	H3940		H2180	

Vậy, Sam-sôn đi bắt ba trăm con chó rừng, cũng lấy những đuốc, rồi cột đuôi mỗi hai con lại, và cột đuốc giữa hai đuôi.

וְעַד־	מִנְדִישׁ	וַיִּבְעַר	פְּלִשְׁתִּים	בְּקַמּוֹת	וַיִּשְׂלַח	בְּלִפְיָדִים	אֵשׁ	וַיִּבְעַר־	5	
đến	[H1430a]	[H1197a]	người-Phi-li-tin	[H7054]	sai	[H3940]	lửa	[H1197a]		
H5704			H6430	H7054	H7971	H3940	H0784			
					זֵית:	כָּרֶם	וְעַד־	קָמָה		
					[H2132]	[H3754]	đến	[H7054]		
					H2132	H3754	H5704	H7054		

Người đốt đuốc, thả chó rừng vào trong lúa mì của dân Phi-li-tin. Như vậy, người đốt lúa mì đã bó cùng lúa mì chưa gặt, và các vườn ô-li-ve.

וַיִּצְמָא đây-tớ H5650	בְּיַד- tay H3027	נָתַתָּה ban-cho H5414	אֶתְּךָ người H0559	וַיֹּאמֶר nói H0559	יְהוָה Đức-Giê-hô-va H3068	אֶל- đến H0413	וַיִּקְרָא gọi H7121	מְאֹד rất H3966	וַיִּצְמָא [H6770] H6770	18
הָעַרְלִים: [H6189] H6189	בְּיַד tay H3027	וּנְפֻלְתֵי ngã H5307	בְּצַמָּא [H6772] H6772	אָמוּת chết H4191	וְעַתָּה bây-giờ H6258	הַזֹּאת này H2063	הַגְּדֹלָה lớn H8668	הַתְּשׁוּעָה [H8668] H8668	אֶת- (đổi-tượng) H0853	

Bởi người bị khát nước quá đỗi, bèn cầu khẩn Đức Giê-hô-va, mà rằng: Chúa đã ban cho tôi tớ Chúa sự giải cứu lớn lao này; hồ ể nào bây giờ tôi phải chết khát, và sa vào tay những kẻ không chịu cắt bì sao?

וַיִּשָּׂא uống H8354	מֵי־ nước H4325	מִמְנוּ từ H3318	וַיִּצְאוּ ra H3318	בְּלִחֵי [H3895] H3895	אֲשֶׁר- mà H4388	הַמִּכְתָּשׁ [H4388] H4388	אֶת- (đổi-tượng) H0853	אֱלֹהִים Đức-Chúa-Trời H0430	וַיִּבְקַע [H1234] H1234	19	
הַיּוֹם ngày H3117	עַד đến H5704	בְּלִחֵי [H3896] H3896	אֲשֶׁר mà H5875	הַקּוֹרְאֵינוּ [H5875] H5875	שְׁמָהּ danh H8034	קָרָא gọi H7121	וְכֵן vi-vậy H7121	עַל- trên H2421	וַיַּחֲיֵי [H2421] H2421	רוּחוֹ thần H7307	וַתָּשָׁב trở-về H7725
									הַזֹּאת này H2088		

Đức Chúa Trời liền chẻ hòn đá bọng ở tại Lê-chi, có nước chảy ra; Sam-sôn uống, thì tâm thần người hồi tỉnh, và lòng mạnh mẽ lại. Bởi đó cho nên người ta đặt tên cái suối này là Ên-Ha-cô-rê cho đến ngày nay. Suối ấy ở tại Lê-chi.

פ (kết-thúc-đoạn)	שָׁנָה: năm H8141	עֶשְׂרִים hai-mươi H6242	פְּלִשְׁתִּים người-Phi-li-tin H6430	בְּיַמֵּי ngày H3117	יִשְׂרָאֵל Y-sơ-ra-ên H3478	אֶת- (đổi-tượng) H0853	וַיִּשְׁפֹּט xét-xử H8199	20
----------------------	---	--	--	--	---	--	---	----

Nhằm thời kỳ dân Phi-li-tin quản hạt Y-sơ-ra-ên, thì Sam-sôn làm quan xét nơi Y-sơ-ra-ên trọn hai mươi năm.